Bài 7. ĐO THỜI GIAN
(1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được các dụng cụ đo thời gian: đồng hồ treo tường, đồng hổ đeo tay, đồng hồ bấm giây...
- Nêu được đơn vị đo, cách sử dụng một số dụng cụ đo thời gian.
- Chỉ ra một số thao tác sai khi đo và nêu được cách khắc phục một số thao tác sai đó.
- Đo được thời gian với kết quả tin cậy.
- Hiểu được tầm quan trọng của việc ước lượng trước khi đo; ước lượng được thời gian trong một số trường hợp đơn giản.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo án, ppt, máy tính, video thí nghiệm, tranh ảnh...
- Dụng cụ thí nghiệm: Mỗi nhóm gồm (không quá 3 HS 1 nhóm)

  Một số loại đồng hồ: đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, đồng hồ bấm giây...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG

Mục tiêu: Giới thiệu với HS một số dụng cụ đo thời gian, gợi ý để HS phát hiện những ưu điểm và hạn chế của các dụng cụ này.

Tổ chức hoạt động	*Hoạt động của HS*	*Kết quả/sản phẩm học tập*
– Cho HS quan sát ba loại đồng hồ ở Phần mở đầu trong SGK và thảo luận chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của chúng. Từ đó giới thiệu sơ lược với HS một số loại đồng hồ hiện đại và những chức năng của những loại đồng hồ này. – Gợi ý cho xem video: https://www.youtube.com/watch?v=x1– FCfNpN2c	– HS quan sát, lắng nghe, thảo luận nhóm đôi về ưu điểm và hạn chế. Các HS khác lắng nghe bổ sung.	– Rút ra được những ưu và hạn chế căn bản (Xem nội dung video). – Đưa ra được một số chức năng: + Xác định thời gian + Đo các khoảng thời gian ....

Hoạt động 2: TÌM HIỂU ĐƠN VỊ VÀ DỤNG CỤ ĐO THỜI GIAN

Mục tiêu:

+ Nhận biết được các dụng cụ đo thời gian: đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, đồng hồ bấm giây...

+ Nêu được đơn vị đo, cách sử dụng một số dụng cụ đo thời gian.

Tổ chức hoạt động	*Hoạt động của HS*	*Kết quả/sản phẩm học tập*
I. Đơn vị đo thời gian – HS đọc thông tin mục I tìm hiểu về đơn vị đo thời gian. – GV nhận xét, chốt đáp án, cho điểm.	– Đọc mục 1. Phát biểu về đơn vị đo thời gian. – Lắng nghe, ghi nhớ, ghi chép.	– Trình bày được đơn vị đo thời gian là giây (s) ngoài ra còn có phút (min), giờ (h), ngày, tháng, năm, thế kỉ...
II. Dụng cụ đo thời gian – HS đọc thông tin mục II tìm hiểu về các dụng cụ đo thời gian. – GV nhận xét, chốt đáp án, cho điểm.	– Đọc mục 1. Phát biểu về đơn vị đo thời gian. – Lắng nghe, ghi nhớ, ghi chép.	– HS biết được: Đồng hồ là dụng cụ đo thời gian. Có nhiều loại đồng hồ khác nhau: đồng hồ đeo tay, đồng hồ quả lắc, đồng hồ điện tử, đồng hồ bấm giây...
– Hoạt động 1, 2 1. Hãy mô tả một tình huống cho thấy sự cần thiết của việc ước lượng thời gian trong đời sống.	– Thảo luận nhóm đôi. Đại diện nhóm phát biểu. Nhóm khác lắng nghe bổ sung.	– HS kể ra 2 ví dụ.
2. Hãy ước lượng thời gian đi bộ một vòng quanh lớp học (có thể dùng cách đếm thầm từ 1 giây, 2 giây...). Sau đó, kiểm tra kết quả ước lượng bằng đồng hồ → Chuyển sang hỏi 1, 2 để học cách sử dụng đồng hồ bấm giây.	– 2 bạn HS tham gia hoạt động. – Học cách sử dụng đồng hồ.	– Ước lượng, đếm thầm. – Nghiên cứu câu hỏi 1, 2.

Hoạt động 3: ĐO THỜI GIAN SỬ DỤNG ĐỒNG HỒ BẤM GIÂY

Mục tiêu: HS biết cách đo thời gian bằng đồng hồ bấm giây.

<table>
<tr>
<td>– Cho HS trả lời các câu hỏi 1, 2.

– Thực hành sử dụng đồng hồ bấm giây đo thời gian thực hiện 5 lần động tác đứng lên ngồi xuống của bạn trọng nhóm đôi.</td>
<td>– Thảo luận nhóm đôi. Đại diện nhóm phát biểu. Nhóm khác lắng nghe bổ sung.

– HS thực hành đo với nhóm đôi.</td>
<td>1. Muốn đo thời gian thực hiện các thí nghiệm trong phòng thực hành và các sự kiện thể thao, người ta thường sử dụng loại đồng hồ bấm giây. Vì các dụng cụ này cho kết quả nhanh, chính xác.
2. Cả ba thao tác đều cần thiết khi sử dụng đồng hồ bấm giây. Thứ tự các thao tác: c, a, b.
– Cho kết quả tương đối chính xác.</td>
</tr>
<tr>
<td colspan="3">Hoạt động 4: CỦNG CỐ, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
Mục tiêu: Củng cố, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.</td>
</tr>
<tr>
<td>Hoàn thành phiếu học tập.
PHIẾU BÀI TẬP
Câu 1: Đánh dấu X vào đúng cột và sửa chữa những câu sai.
<table>
<tr><th>STT</th><th>Nội dung</th><th>Đ</th><th>S</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Biến đổi đơn vị sau đây đúng hay sai: 1 giờ 20 phút = 3 800 s</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>2</td><td>Muốn đo thời gian bằng đồng hồ bấm giây, cần thực hiện các bước:</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td>Bước 1: Bấm RESET để kim vẽ số 0.</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td>Bước 2: Bấm START để bắt đầu tính thời gian.</td><td></td><td></td></tr>
</table>
</td>
<td>– HS lớp chia làm 4 nhóm, thảo luận hoàn thành phiếu học tập.</td>
<td>– Tất cả các nhóm hoàn thành phiếu.
Đánh giá:
Câu 1: 1 – S; 2 – Đ;
3 – S; 4 – s. (Điền đúng: VD1; điền đúng và sửa lại những câu sai: VD2)
Câu 2: 1 – c; 2 – b; 3 – a. (VD1)</td>
</tr>
</table>

	Bước 3: Bấm STOP để kim dừng và đọc kết quả đo.		
3	Khi đo thời gian của một buổi học, ta chỉ nên sử dụng đồng hồ bấm giây thay vì dùng đồng hồ treo tường trong lớp học, để có kết quả chính xác.		

Câu 2: Hãy ghép tên các loại đồng hồ (ở cột bên trái) tương ứng với công dụng của các loại đồng hồ đó (ở cột bên phải).

Loại đồng hồ	*Công dụng*
1. Đồng hồ treo tường	a) dùng để đo thời gian trong thi đấu thể thao, trong thí nghiệm.
2. Đồng hồ cát	b) dùng đo thời gian một sự kiện không cần mức chính xác cao.
3. Đồng hồ bấm giây	c) dùng để đo thời gian hằng ngày.